

Số: /QĐ-ĐHTTr

Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Miễn, giảm học phí Học kì I năm học 2024 - 2025
đối với sinh viên hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2024**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÂN TRÀO

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Nghị quyết số 361/NQ-HĐTĐHTTr ngày 29/4/2022 của Hội đồng trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 613/NQ-HĐTĐHTT ngày 18/8/2022 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào; Nghị quyết số 719/NQ-HĐTĐHTT ngày 17/7/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Tân Trào về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Quyết định số 862/QĐ-ĐHTTr ngày 07/11/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào về việc ban hành Quy định Công tác sinh viên của Trường Đại học Tân Trào;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Quản lý sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thực hiện miễn, giảm học phí Học kì I năm học 2024 - 2025 đối với 95 sinh viên hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2024 (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Mức miễn, giảm và số tháng được miễn, giảm học phí đối với các sinh viên nói tại Điều 1 được thực hiện theo Nghị định số 81/2021/NĐ-CP quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

Điều 3. Các Ông (bà) Trưởng phòng Kế hoạch - Tài vụ, Trưởng phòng Quản lý sinh viên, trưởng các đơn vị có liên quan và các sinh viên có tên trong danh sách nói tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo trường;
- Chủ tịch HĐ trường;
- Như Điều 1; 3 (t/h);
- Lưu: VT, QLSV (*Hiệp*).

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Duy Hưng

DANH SÁCH
Sinh viên hệ chính quy khóa tuyển sinh năm 2024
được miễn, giảm học phí Học kì I năm học 2024 - 2025
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHTTr ngày /11/2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Tân Trào)

I. Danh sách sinh viên được miễn học phí

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Đối tượng	Lớp	Khóa
1	Chúc Văn Trường	20/06/2006	Dao	Hộ nghèo	ĐH Kế toán A	2024-2028
2	Hà Thị Khánh Chi	03/03/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH Kế toán A	2024-2028
3	Triệu Văn Thanh	26/02/2006	Dao	Hộ cận nghèo	ĐH Kế toán A	2024-2028
4	Đặng Anh Tú	05/12/2006	Dao	Hộ nghèo	ĐH Kế toán A	2024-2028
5	Hoàng Minh Vũ	13/08/2006	Thái	Hộ cận nghèo	ĐH Kế toán A	2024-2028
6	Hoàng Ngọc Hiệu	09/06/2005	Tày	Hộ cận nghèo	ĐH QLVH	2023-2027
7	Vì Thị Phương Lan	10/04/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH QTDVDL&LH	2024-2028
8	Nguyễn Thị Ngoi	10/04/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH QTDVDL&LH	2024-2028
9	Chúc Thanh Thảo	14/11/2006	Dao	Hộ nghèo	ĐH QLVH	2024-2028
10	Phạm Thị Quỳnh Như	15/02/2006	Kinh	Khuyết tật	ĐH Dược học	2024-2029
11	Nông Hải Nam	14/08/2005	Tày	Hộ cận nghèo	ĐH CNTT	2024-2028
12	Ma Trọng Hưng	20/10/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH CNTT	2024-2028
13	Nông Văn Quân	19/12/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH CNTT	2024-2028
14	Tô Thị Huế	07/02/2005	Cao Lan	Hộ nghèo	ĐH CNTT	2024-2028
15	Bùi Văn Cương	05/08/2006	Tày	Hộ cận nghèo	ĐH CNTT	2024-2028
16	Lý To Phạ	06/09/2006	La Hủ	DTTS rất ít người ở vùng ĐBKK	ĐH CTXH	2024-2028
17	Nguyễn Trà My	23/03/2006	Dao	Hộ cận nghèo	ĐH CNTT	2024-2028
18	Bàn Thị Ngọc Ánh	20/10/2006	Dao	Hộ nghèo	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
19	Quan Thị Thơm	16/09/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
20	Ma Thị Diễm	10/06/2006	Tày	Hộ cận nghèo	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
21	Châu Thị Phương Linh	29/03/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
22	Triệu Thị Tuyên	18/12/2005	Dao	Hộ nghèo	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
23	Ma Thị Hà	06/06/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
24	Thào Hoa Mây	27/04/2006	Mông	Hộ nghèo	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
25	Nguyễn Hồng Dương	02/04/2006	Tày	Hộ cận nghèo	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
26	Triệu Thị Thủy Trang	17/12/2006	Dao	Hộ cận nghèo	ĐH Đ.đưỡng B	2024-2028
27	Lầu Thị Hồng	24/07/2006	Mông	Hộ cận nghèo	ĐH Kế toán B	2024-2028
28	Hoàng Thị Sơn	27/12/2006	Nùng	Hộ nghèo	ĐH Kế toán B	2024-2028

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Đối tượng	Lớp	Khóa
29	Nguyễn Thị Thu Huyền	25/11/2006	Tày	Hộ cận nghèo	ĐH Kế toán B	2024-2028
30	Nguyễn Trọng Vũ	21/03/2005	Tày	Hộ cận nghèo	ĐH Kế toán B	2024-2028
31	Bàn Phúc Minh	20/03/2006	Dao	Hộ cận nghèo	ĐH Kế toán B	2024-2028
32	Lương Mạnh Tuấn	14/02/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH CTXH	2024-2028
33	Hoàng Long Vũ	15/02/2006	Tày	Hộ nghèo	ĐH QLVH	2024-2028
34	Hoàng Tiến Dũng	02/07/2006	Tày	Hộ cận nghèo	ĐH CTXH	2024-2028
35	Đặng Quang Huy	22/08/2006	Dao	Hộ nghèo	ĐH QLVH	2024-2028
36	Lang Thị Quế	14/03/2005	Tày	Hộ nghèo	ĐH CTXH	2024-2028
37	Nguyễn Thị Phương	22/01/2004	Tày	Hộ cận nghèo	ĐH CTXH	2024-2028
38	Ma Thành Thao	20/08/2003	Tày	Hộ nghèo	ĐH CTXH	2024-2028
39	Trần Văn Đức	19/03/2006	Tày	Hộ Nghèo	ĐH CTXH	2024-2028

II. Danh sách sinh viên được giảm 70% học phí

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Đối tượng	Lớp	Khóa
1	La Minh Vũ	04/11/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Kế toán A	2024-2028
2	Đinh Thị Loan	16/04/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH QTDVDL&LH	2024-2028
3	Sùng A Ký	24/09/2006	Mông	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
4	Ma Thị Loan	03/09/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
5	Lò Thị Thiệp	06/09/2006	Thái	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
6	Ma Ngọc Thoan	23/05/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
7	Hà Thị Hương Na	18/04/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
8	Triệu Thị Thuỷ	19/01/2006	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
9	Quảng Thị Diệu Nhung	12/06/2006	Thái	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
10	Ma Kiên Cường	21/08/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
11	Hà Văn Giang	01/10/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
12	Nông Thuỳ Linh	28/07/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng A	2024-2028
13	Nông Minh Quân	18/10/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CTXH	2024-2028
14	Sùng Văn Bằng	28/07/2006	Nùng	Vùng ĐBKK	ĐH CTXH	2024-2028
15	Ma Văn Nguyên	16/09/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CTXH	2024-2028
16	Nông Việt Đức	16/02/2003	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CTXH	2024-2028
17	Quan Đức Anh	10/08/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH QLVH	2024-2028
18	Phản Minh Óong	24/04/2006	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH QLVH	2024-2028
19	Ma Thị Anh Thư	20/07/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Dược học	2024-2029

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Đối tượng	Lớp	Khóa
20	Hoàng Minh Quân	26/06/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Đ.đưỡng B	2024-2029
21	Hà Xuân Nghĩa	15/01/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH QLVH	2024-2028
22	Đặng Thị Lan Anh	24/08/2005	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH QTDLDV&LH	2024-2028
23	Nguyễn Thị Hải Anh	23/05/2004	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH QLVH	2024-2028
24	Trần Thanh Sơn	21/04/2006	Cao Lan	Vùng ĐBKK	ĐH QLVH	2024-2028
25	Hoàng Văn Tuyên	28/10/2006	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH QLVH	2024-2028
26	Châu Thanh Bằng	26/03/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH QLVH	2024-2028
27	Quan Quang Lịch	10/10/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH QLVH	2024-2028
28	Phản Thị Lệ	14/02/2006	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH QTDLDV&LH	2024-2028
29	Phùng Thiên Toàn	05/01/2005	H'mông	Vùng ĐBKK	ĐH QTDLDV&LH	2024-2028
30	Ma Duy Hiện	10/05/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CTXH	2024-2028
31	Bàn Thái Bảo	13/05/2004	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH QLVH	
32	Lê Đăng Khoa	16/07/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
33	Ma Văn Nguyên	04/11/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
34	Giàng Xuân Tân	19/11/2006	Mông	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
35	Ma Phúc Chính	16/12/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
36	Hoàng Thị Du	11/03/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
37	Vương Ngọc Châm	15/05/2006	La Chí	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
38	Vương Hùng Vĩ	17/04/2006	La Chí	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
39	Đinh Bảo Lâm	15/06/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
40	Ma Quốc Việt	22/12/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
41	Hoàng Đức Mạnh	24/05/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
42	Nông Huy Hoàng	20/01/2004	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
43	Trương Tuấn Bảo	20/04/2004	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
44	Hoàng Quốc Hưng	11/11/2006	Cao Lan	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
45	Nông Xuân Quỳnh	26/09/2005	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
46	Triệu Văn Hưng	21/09/2006	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
47	Trần Đức Hải	15/09/2006	Cao Lan	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
48	Bàn Văn Bằng	27/06/2006	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
49	Lò Văn Ngọc	10/06/2005	Thái	Vùng ĐBKK	ĐH CNTT	2024-2028
50	Quảng Tiến Dũng	17/11/2006	Thái	Vùng ĐBKK	ĐH Kế toán B	2024-2028
51	Chu Hương Giang	21/01/2006	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH Kế toán B	2024-2028
52	Lê Huyền Trang	13/11/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Kế toán B	2024-2028
53	Nguyễn Kim Tuấn	15/10/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Kế toán B	2024-2028

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Dân tộc	Đối tượng	Lớp	Khóa
54	Trần Thị Thảo Nguyên	11/11/2006	Dao	Vùng ĐBKK	ĐH Kế toán B	2024-2028
55	Seo Thành Đạt	04/07/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Kế toán B	2024-2028
56	Lương Thị Thuỷ Tiên	18/09/2006	Tày	Vùng ĐBKK	ĐH Kế toán B	2024-2028

(Ấn định danh sách gồm có 95 sinh viên)